

TÍNH LỢI ÍCH

Trong dư luận xã hội

■ Bùi Minh Hào



Dư luận xã hội vùng dân tộc thiểu số đang là vấn đề cần quan tâm

Dân gian vẫn nói rằng “cái tốt đẹp thì bày ra, cái xấu xa thì đẩy lại” như là một kinh nghiệm trong việc biểu hiện những thông tin, tính chất các vấn đề, sự kiện liên quan đến con người ra ngoài cộng đồng. Đó cũng là một phần kinh nghiệm trong định hướng dư luận xã hội theo chiều có ích cho chủ thể trong việc chủ động đưa thông tin ra với cộng đồng. Một vấn đề quan trọng trong dư luận xã hội chính là tính lợi ích. Dù trên cấp độ cá thể hay nhóm, cộng đồng, thậm chí là quốc gia, dư luận xã hội cũng luôn chịu sự ảnh hưởng của tính lợi ích. Một cá nhân hay một nhóm vẫn luôn cố gắng điều khiển các dư luận xã hội theo chiều hướng có lợi cho mình. Nhưng lợi ích giữa các cá nhân và các nhóm không đồng nhất với nhau nên những cuộc va chạm lợi ích trong dư luận xã hội cũng là điều tất yếu khi cùng một vấn đề luôn có những luồng dư luận khác nhau. Một khảo sát định tính về nhân học đối với dư luận xã hội vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam đã đi sâu tìm hiểu mối quan hệ giữa tính lợi ích và dư luận xã hội đã đưa ra một số góc nhìn về vấn đề này. Ở đó, qua những câu chuyện, những vấn đề cụ thể trong cuộc sống hàng ngày của người dân đã cho thấy những suy tính về lợi ích giữa cá nhân và các nhóm khác nhau đã chi phối dư luận xã hội theo những chiều hướng khác nhau. Nội dung cơ bản của nghiên cứu không phải tập trung vào nhận định việc đúng sai trong dư luận xã hội mà để chứng minh một điều rằng tính lợi ích trong xã hội rất đa dạng nên dư luận xã hội cũng đa chiều và không phải khi nào cũng có thể định hướng dư luận xã hội theo một chiều đơn lẻ. Tuy nhiên, từ mối quan hệ giữa tính lợi ích và dư luận xã hội cũng mở ra những phương pháp định hướng dư luận xã hội qua việc phân tích tính lợi ích của các bên liên quan.

Tính lợi ích và hành vi con người

Tính lợi ích, tính vị lợi hay tư lợi với hành vi con người là mối quan hệ vô cùng quan trọng và được nhiều lĩnh vực khoa học xã hội xem là đối tượng nghiên cứu. Nghiên cứu về mối quan hệ này cũng tạo cơ sở hình thành nhiều trường phái khoa học trong lịch sử. Điều đó đủ để chứng minh vai trò quan trọng của mối quan hệ này trong cuộc sống xã hội. Xét cho cùng, tính lợi ích là một vấn đề quan trọng của cuộc sống con người vì nó đảm bảo cho sự sống, cho cuộc sống của con người. Hành vi con người, vì vậy mà luôn chịu ảnh hưởng bởi tính lợi ích. Khi con người hành động, cái đầu tiên là tìm kiếm lợi ích. Nhưng không phải khi nào con người cũng hành động vì lợi ích của bản thân mà còn tính đến lợi ích tập thể, lợi ích cộng đồng hay lợi ích quốc gia. Rộng lớn hơn nữa là lợi ích chung của nhân loại.

Nhìn chung, dù xem xét trên góc độ nào thì tính lợi ích luôn có tác động mạnh mẽ đến hành vi con người. Và đây cũng là mối quan hệ tương tác qua lại với nhau. Tính lợi ích là động lực, là mục tiêu để con người hành động. Và hành động của con người cũng quyết định đến tính chất của tính lợi ích. Trong khuôn khổ bài viết này, mối quan hệ giữa hành vi và tính lợi ích được xem xét dưới góc nhìn nhân học. Nhân học xem xét mối quan hệ giữa tính lợi ích và hành vi của con người như là một hiện thực xã hội mà trong đó, con người thực hiện các hành vi của mình để tìm kiếm lợi ích cơ bản, sau đó đóng góp vào lợi ích cộng đồng. Nhân học cũng xem tính lợi ích và hành vi con người trong mối quan hệ nhân quả với nhau thông qua các hoạt động kiếm sống. Khi tìm kiếm các điều kiện cơ bản của sự sống, chẳng có gì thôi thúc con người hành động bằng tính lợi ích. Bởi họ phải sống trước khi nghĩ đến những vấn đề khác. Nhưng các nhà nhân học không

quy nạp thành các mô hình mà tôn trọng sự đa dạng của các đối tượng khi xem xét mối quan hệ này. Họ tiếp cận nghiên cứu những đối tượng khác nhau và đưa ra những kết luận, luận điểm dựa vào hệ thống dữ liệu mà họ vừa thu thập được, vừa tạo ra chúng. Qua những câu chuyện cụ thể được thu thập từ quá trình nghiên cứu thực địa, bài viết thảo luận về những hành vi của con người khi ứng xử với dư luận xã hội dưới tác động của tính lợi ích.

Những câu chuyện được ghi nhận từ thực địa

Câu chuyện thứ nhất liên quan đến vấn đề đất đai, một vấn đề vô cùng quan trọng và cũng luôn nhạy cảm, phức tạp ở hầu hết các địa phương trong cả nước. Đối với người dân, đất đai là tài nguyên quá quan trọng để sinh sống, và đó cũng là thứ tài sản giá trị nhất mà họ có, họ kiếm. Khi khảo sát về dư luận xã hội ở một địa phương thuộc huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, chúng tôi cũng ghi nhận được những vấn đề liên quan đến đất đai. Đây là chuyện của những người Xtiêng sinh sống trong một thôn nghèo. Trong thôn có khoảng dăm chục hộ gia đình sinh sống quây quần trong một không gian hẹp, dưới những tán cây điều già. Ban đầu người dân trong thôn khá cảnh giác với người lạ và tỏ ra dè dặt khi tiếp xúc. Khi chúng tôi đến thì thôn vừa có đám ma xong, người dân vừa tập trung giúp gia đình có người qua đời ma chay và vừa ăn uống xong. Sau khi một số người trò chuyện về những mối quan tâm, bức xúc của họ thì nhiều người khác cũng theo dõi và cởi mở hơn trong việc chia sẻ thông tin. Trong đó hầu hết mọi người đều bày tỏ sự bức xúc về vấn đề đất đai. Trước đây, họ chủ yếu canh tác khu vực xung quanh thôn và gần đây. Nhưng mấy năm trở lại đây, do dân số ngày càng tăng lên nên diện tích đất bị thu hẹp dần và trở nên thiếu thốn. Những khu đất gần cũng đã có chủ nên họ phải đi khai khẩn những mảnh đất mới cách thôn hơn 20km để trồng cây, chủ yếu là cây điều. Ban đầu, công việc thuận lợi và phần lớn các gia đình đều có một mảnh rẫy mới, có gia đình lên đến 4-5ha. Những cây điều được chăm sóc và nhiều gia đình đã bắt đầu có thu hoạch. Cách đây vài năm có một doanh nghiệp muốn mua lại khu vực đất, trong đó có phần đất do người dân mới khai khẩn được. Nhà nước tiến hành thu hồi để bán lại cho doanh nghiệp mà không đền bù cho người dân vì họ cho rằng người dân không có giấy tờ sử dụng đất nên không thể đền bù. Còn người dân cũng không chấp nhận vì họ

cho rằng xưa nay, cha ông họ cũng đi khai khẩn những vùng đất chưa thuộc về người khác để làm ăn và khi gia đình nào khai phá được thì dĩ nhiên thuộc về họ. Sự việc lên đến đỉnh điểm khi người dân chặn xe không cho chính quyền vào đất của họ và nhiều người trong thôn đã bị bắt đi. Mọi việc dần lắng xuống khi người dân bắt lực trong việc đòi đất đai cũng như đòi đền bù. Tạm bỏ qua chuyện đúng sai về luật đất đai hay các vấn đề khác để tập trung vào vấn đề liên quan đến dư luận xã hội. Trong thôn lan truyền dư luận rằng chính quyền nhà nước đã “ăn tiền” của doanh nghiệp và cướp đất của họ để giao cho doanh nghiệp dù thật ra thì họ cũng không có bằng chứng cụ thể. Theo người dân, nhà nước phải đền bù cho họ canh tác hoặc phải đền bù cho họ thỏa đáng nếu thu hồi đất đó. Ban đầu, những bức xúc này từ một số người nhưng dần lan rộng ra và trở thành nỗi bức xúc của cả cộng đồng. Trong khi đó, theo chính quyền địa phương thì vấn đề không phải vậy. Chính quyền cho rằng việc người dân đi khai khẩn đất chỗ khác mà chưa được cho phép là sai. Khi nhà nước có quy hoạch thì phải thu hồi đất để bàn giao cho doanh nghiệp và đền bù cho các chủ đất. Nhưng chỉ đền bù cho những chủ đất được nhà nước công nhận, có giấy tờ đầy đủ. Tuy nhiên, do

một số người xúi giục nên người dân đã kiện cáo rồi ngăn cản người thi hành công vụ nên phải xử lý mạnh hơn vì sợ người dân sẽ bị kẻ xấu lợi dụng, kích động để chống chính quyền. Chính quyền làm như vậy là vừa đảm bảo được việc thu hồi đất và đền bù cho chủ đất hợp pháp, vừa ngăn cản những hành vi chống đối chính quyền. Như vậy, cùng một vấn đề nhưng có hai luồng ý kiến dư luận khác nhau nhằm đảm bảo lợi ích cho hai nhóm.

Câu chuyện thứ hai liên quan đến vấn đề chính sách hộ nghèo. Trong nhiều năm trở lại đây, nhà nước rất coi trọng việc hỗ trợ các hộ nghèo, đặc biệt là hộ nghèo ở vùng dân tộc thiểu số để giúp người dân cải thiện cuộc sống, cũng như là một chiến lược để ổn định xã hội, hạn chế bất bình đẳng trong đời sống kinh tế. Tuy nhiên, chính sách hỗ trợ cũng làm cho “hộ nghèo” trở thành một thứ tài sản, một thứ lợi ích mà nhiều người tranh giành lẫn nhau. Và đây là một vấn đề phổ biến gần như cả nước chứ không chỉ vùng dân tộc thiểu số. Ở những thôn xóm người Kinh vùng đồng bằng cũng có tình trạng tranh giành chế độ hộ nghèo, thậm chí là chạy chọt để được hưởng chế độ hộ nghèo. Dư luận về việc công nhận hộ nghèo cũng như những bức xúc của người dân liên quan với chính quyền cũng như với những người khác tương đối phổ biến ở hầu hết các địa phương mà chúng tôi khảo sát. Ở một thôn bản người Khơ Mú thuộc miền núi tỉnh Nghệ An, chúng tôi được chứng kiến những ý kiến trái chiều từ nhiều người liên quan đến vấn đề hộ nghèo. Trước hết là những gia đình đang được hưởng chế độ hộ nghèo thì cho rằng họ xứng đáng



Định hướng dư luận xã hội luôn được các nhà quản lý cũng như các bộ máy chính trị quan tâm
(Ảnh: Cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Tam Hợp thăm hỏi, giúp đỡ người dân bản Huồi Sơn, xã Tam Hợp, huyện Tương Dương)

và những người khác ý kiến vì ghen ghét, đố kỵ và đặt điều rằng họ vì thân với cán bộ mà được nhận hộ nghèo. Có người sau nhiều năm nhận chế độ hộ nghèo nhưng không chịu thoát nghèo, đến khi chính quyền không cho nữa thì lại kêu xin: “*Tôi có làm gì sai đâu mà buôn xã lại cắt hộ nghèo của tôi*”, đó là câu mà người phụ nữ này đã nói với nhiều người khi bàn luận đến chuyện hộ nghèo. Còn với nhiều hộ chưa được nhận hộ nghèo thì họ lại cho rằng do chính quyền không minh bạch. Nhiều gia đình có điều kiện kinh tế giàu hơn họ nhưng vẫn được hộ nghèo còn họ thì không. Rồi họ nói rằng do cán bộ thôn không công bằng, giúp đỡ cho anh em, họ hàng được nhận chế độ hộ nghèo. Thậm chí có người còn bảo muốn được hộ nghèo phải mời cán bộ đi ăn uống hay đến tặng quà cho cán bộ mới được giúp đỡ. Còn cán bộ thôn xã, khi nói đến chuyện này đều cho rằng người dân tham lam quá. Hộ nghèo được bình xét và chấm điểm công khai nên phải chấp nhận. Ai được nhận chế độ thì phải cố gắng để thoát nghèo và nhường chế độ cho gia đình khác khó khăn hơn. Rõ ràng, xem xét góc độ của dư luận xã hội thì những dòng ý kiến này đều hướng đến lợi ích và bảo vệ lợi ích của mình.

Và câu chuyện cuối cùng, cũng liên quan đến vấn đề chính sách hỗ trợ cho người dân tộc thiểu số vùng khó khăn, nhưng liên quan đến phương pháp thực hiện chính sách hỗ trợ. Chúng tôi khảo sát một địa phương là địa bàn sinh sống của người Raglai ở huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận. Để giúp đỡ các gia đình khó khăn có điều kiện cải thiện đời sống kinh tế, nhà nước đã quyết định hỗ trợ cho một số gia đình số tiền 20 triệu đồng để mua bò về chăn nuôi, trong đó gồm 5 triệu hỗ trợ không hoàn lại và 15 triệu là tiền cho vay không lãi qua ngân hàng chính sách. Việc này được giao cho Mặt trận tổ quốc huyện thực hiện. Thay vì giao tiền cho người dân đi mua thì mặt trận đã làm việc với doanh

nh nghiệp bò giống và mua một số lượng lớn về rồi tổ chức cho các hộ gia đình bắt thăm để nhận bò. Sau một thời gian, người dân cho biết có nhiều con bò bị ốm và chết, nhiều con khác nuôi mãi cũng không phát triển. Khi bò ốm gọi cho những người liên quan đều không ai hỗ trợ giải quyết. Từ đó, người dân cho rằng Mặt trận tổ quốc huyện đã cấu kết với doanh nghiệp lừa họ khiến họ phải mắc một khoản nợ 15 triệu sau khi bò bị chết. Theo người dân, đáng ra phải đưa tiền cho họ hoặc cho họ đi tìm và lựa chọn bò có giá trị tương đương với số tiền đó thì về dù thế nào họ cũng chịu trách nhiệm. Trong khi đó, bên Mặt trận lại cho rằng họ làm vậy là đúng. Đưa tiền cho người dân sợ họ tiêu hết rồi không mua được bò thì là làm trái chính sách. Còn việc bò chết là do người dân không biết chăm sóc, không chịu khó chăm bò nên mới vậy.

Thảo luận thêm về tính lợi ích trong dư luận xã hội

Trước hết, qua những câu chuyện trên chúng ta có thể thấy được rằng nhiều khi dư luận xã hội được kiến tạo ra để tìm kiếm lợi ích cho những cá nhân hay nhóm nhất định. Cùng một sự việc, một vấn đề xảy ra nhưng có nhiều ý kiến dư luận xã hội khác nhau. Thường thì những nhóm có lợi ích đối lập sẽ tạo ra những dư luận có lợi cho mình và đầy nguyên nhân sự việc cho phía bên kia. Chưa tính bản chất vấn đề thực sự như thế nào nhưng khi được thể hiện ý kiến của mình thì những người liên quan thường đưa ra ý kiến, quan điểm có lợi cho bản thân và nhóm của mình. Cũng có thể đó là góc nhìn mang tính lợi ích của họ, cũng có thể đó là nhận thức của họ về vấn đề đó như thế. Người dân cũng biết cách tạo ra dư luận thông qua những cuộc trò chuyện, trao đổi với nhau và đưa ra các ý kiến của mình sao cho có lợi nhất. Và họ cũng không ngừng chia sẻ để ý kiến đó tác động đến nhiều người. Ở chiều ngược lại, những người có lợi ích đối kháng cũng không chấp nhận ngồi yên mà họ cũng tìm cách tạo ra những dư luận truyền tải ý kiến bảo vệ lợi ích cho mình. Và trong trường hợp đó, lợi ích vô hình trung đã chi phối đến dư luận xã hội.

Thứ hai là việc kiểm soát dư luận xã hội để bảo vệ lợi ích. Nếu lợi ích chi phối đến dư luận xã hội thì người ta cũng không ngừng tìm cách kiểm soát dư luận xã hội để bảo vệ lợi ích của mình. Như trong

câu chuyện về đất đai ở huyện Bù Đăng thì người dân cũng luôn củng cố ý kiến của mình là đúng khi lập luận rằng cha ông họ ngày trước đi khai khẩn đất hoang để canh tác, sau này mới có điều kiện để làm giấy tờ chứng nhận nhưng sau khi đã khai hoang thì đất đó nghiêm nhiên của họ. Nhà nước thu hồi mà không đền bù là không thoả đáng. Trong khi đó, chính quyền cũng bảo vệ quan điểm của mình khi dựa vào việc chi đền bù đất đai khi có giấy tờ chứng nhận chủ đất từ người dân. Công cụ để chính quyền bảo vệ lợi ích và kiểm soát dư luận chính là pháp luật và bộ máy tổ chức nhà nước. Về lâu dài, người dân cũng phải lắng xuống chấp nhận sự việc đó. Xét cho cùng, con người luôn tìm mọi cách để bảo vệ lợi ích của mình, vì lợi ích chính là cuộc sống, và lợi ích hợp pháp chính là động lực cho sự phát triển. Tuy nhiên, nếu việc tạo ra dư luận xã hội trở nên dễ dàng hơn với mọi nhóm người thì việc kiểm soát dư luận xã hội cần nhiều quyền lực hơn nên không phải nhóm nào cũng làm được.

Và cuối cùng, chúng ta cũng có thể thấy rõ rằng xung đột dư luận chính là xung đột lợi ích. Những nhóm ý kiến trái chiều nhau trong dư luận xã hội thực chất là sự thể hiện của sự xung đột về mặt lợi

ích. Khi toàn xã hội mà đồng tình về một vấn đề thì dư luận xã hội cũng sẽ thường không có sự xung đột. Nhưng khi xuất hiện những quan điểm trái chiều thì khả năng lớn là do sự xung đột lợi ích giữa các nhóm liên quan. Trong cả ba câu chuyện trên đều có sự xung đột trong dư luận xã hội, và thực tế cũng là sự xung đột giữa lợi ích của các nhóm khác nhau. Nhận thức được vấn đề này sẽ gợi mở ra nhiều vấn đề khác nhau trong nghiên cứu dư luận xã hội, đặc biệt trong việc định hướng dư luận xã hội dựa vào việc điều chỉnh hài hoà lợi ích giữa các nhóm trong xã hội.

Hài hòa lợi ích để định hướng dư luận xã hội

Để hài hòa được lợi ích thì cần phải hiểu hơn về lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng. Không có xã hội nào chỉ có lợi ích cá nhân hay lợi ích cộng đồng. Tuyệt đối hóa lợi ích cá nhân sẽ dẫn xã hội đến sự xung đột liên miên và không thể giải quyết. Còn tuyệt đối hóa lợi ích cộng đồng lại là con đường lý tưởng hóa, thiếu hiện thực và nhiều khi cổ vũ cho sự hình thức, giả dối tập thể. Vậy nên, hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng là con đường để phát triển bền vững. Cơ sở để hài hòa lợi ích chính là hệ thống pháp luật đúng đắn và phù hợp. Đương nhiên đó chỉ là một điều kiện cần, nó còn phải được thực thi nghiêm túc với một bộ máy quản lý hiệu quả. Lợi ích chỉ được hài hòa khi những lợi ích hợp pháp, chính đáng được bảo vệ và những hành vi trục lợi phi pháp phải được xử lý nghiêm khắc. Và, bên cạnh những bộ máy quyền lực để đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa các nhóm, các cá thể cũng như cộng đồng thì cũng cần đến dư luận xã



Hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng là con đường để phát triển bền vững

hội. Dự luận xã hội chính là ý kiến chia sẻ, thảo luận và giám sát của nhiều người đến các vấn đề xã hội nên nó cũng được xem là một công cụ để bảo vệ những lợi ích hợp pháp.

Ngay cả hệ thống luật pháp cũng do con người dựa vào tình trạng hiện thực xã hội mà xây dựng nên. Mà hiện thực xã hội thay đổi từng giờ, từng ngày nên hệ thống luật pháp, chính sách nhà nước cũng cần phải nhận thức, xem xét và thay đổi. Cách thay đổi cần thiết nhất là dựa vào ý kiến của nhiều người. Và dự luận xã hội là một kênh để thể hiện, nắm bắt ý kiến nhiều người một cách nhanh chóng. Tất cả những câu chuyện liên quan mà chúng ta đã đề cập phía trên đều có thể xem xét và có cách xử lý đúng đắn nếu biết trân trọng, lắng nghe dự luận xã hội và phân tích rõ ràng về lợi ích của những bên liên quan. Khi xác định được lợi ích của ai là chính đáng và hợp pháp thì phải tìm cách để xử lý thỏa đáng, trong trường hợp chính sách chưa đề ra cách thức xử lý thì cần phải xem xét lại để bổ sung. Đó chính là giá trị tích cực của dự luận xã hội. Còn xem dự luận xã hội như là kẻ thù, luôn trái chiều và tìm cách triệt tiêu thì những xung đột sẽ tiếp tục xảy ra và ngày càng gay gắt hơn. Nhất là trong bối cảnh thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay, mọi thứ lan truyền nhanh chóng, các mạng lưới xã hội ngày càng dày đặc và không dễ gì kiểm soát được. Vậy nên, thay vì tìm cách hạn chế, kiểm soát và triệt tiêu dự luận xã hội thì hãy xem đây như một nguồn lực, một diễn đàn để tham khảo ý kiến của nhiều người. Hãy để dự luận xã hội trở thành một công cụ để bảo vệ những lợi ích hợp pháp và chính đáng của con người.

Định hướng dự luận xã hội luôn được các nhà quản lý cũng như các bộ máy chính trị quan tâm. Nhưng đây là điều không dễ và càng ngày sẽ càng khó hơn khi mà công nghệ thông tin tiếp tục bùng nổ. Tuy nhiên, nếu như các cách can thiệp

truyền thông mang tính trực tiếp vào dự luận xã hội ngày càng thể hiện nhiều hạn chế, thì cũng có những cách thức khác xuất hiện và có những giá trị nhất định vào việc định hướng dự luận xã hội. Đó là những cách thức định hướng gián tiếp. Trong đó, hài hòa lợi ích là một phương pháp để định hướng dự luận xã hội rất đáng quan tâm. Như đã nói, xung đột dự luận xã hội chính là sự thể hiện của xung đột lợi ích, vậy thì hài hòa lợi ích chính là để định hướng dự luận xã hội. Hài hòa lợi ích ở đây là tôn trọng các lợi ích chính đáng, hợp pháp chứ không phải dung hòa, nhân nhượng cho những lợi ích bất hợp pháp. Làm sao để hài hòa lợi ích là vấn đề vô cùng nan giải, và nó phải tùy thuộc vào sự việc và bối cảnh cụ thể. Tuy nhiên, cần phải nhận thức rõ các loại lợi ích như lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng; lợi ích ngắn hạn và lợi ích dài hạn; lợi ích hợp pháp và lợi ích phi pháp. Từ đó, tạo ra những chiến lược phát triển, xây dựng hệ thống chính sách sao cho hợp lý để tạo môi trường lành mạnh nhằm đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa nhiều người liên quan. Khi lợi ích các bên liên quan được hài hòa thì dự luận xã hội cũng sẽ tích cực lên và đóng góp thêm vào quá trình phát triển xã hội./.

Tài liệu tham khảo

1. Bentham, Jeremy (2009), *An Introduction to the Principles of Morals and Legislation (Dover Philosophical Classics)*, Dover Publications Inc.
2. Ellis, Frank (1993), *Peasants Economics: Farm Households and Agrarian Development*, 2nd Edition, Cambridge University Press.
3. McElwee, Pamela (2007), *From the Moral Economy to the World Economy: Revisiting Vietnamese Peasants in the Globalizing Era*, Journal of Vietnamese Studies, vol.3, No.2, pp 57-107.
4. Mill, John Stuart (1998), Crisp, Roger, biên tập. *Utilitarianism*, Oxford: Oxford University Press.
5. Samuel L. Popkin (1979), *The rational Peasant. The political Economy of rural Society in Vietnam*, University of California Press, Ltd. USA.
6. Neefies, Koos (2008), *Môi trường và sinh kế: các chiến lược phát triển bền vững*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. James C. Scott (1976), *The Moral Economy of the Peasant: Rebellion and Subsistence in Southeast Asia*, Yale Univ Pr. USA.
8. Jennifer Sowerwine (2008), *Nhà nước biến đổi và các quy luật thị trường: biến đổi ruộng đất và nền kinh tế thị trường duy tình ở vùng núi Ba Vì, Việt Nam*, In trong “Thời kỳ mở cửa: Những chuyển đổi kinh tế - xã hội ở vùng cao Việt Nam”, Nxb Khoa học Kỹ thuật, Hà Nội, trang 37-64.